

CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN
CÔNG TY THUỐC LÁ BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MST: 1300107429

Số: 40 /BC-TLBT

Bến Tre, ngày 22 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN	
ĐẾN	Số: A.242/.....
	Ngày: 12/4/2021.
	...HĐ.TV., Đ&Đ
Chuyển: TCNS, V.P. HĐ.TV	

BÁO CÁO

Chế độ tiền lương, tiền thưởng của Công ty Thuốc lá Bến Tre

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Doanh nghiệp năm 2020

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Công ty ban hành quy chế trả lương, thưởng đối với người lao động áp dụng theo Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và hướng dẫn của Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Tiền lương trả cho NLD theo công việc được giao gắn với vị trí chức danh, mức độ hoàn thành công việc của từng cá nhân và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện nguyên tắc phân phối tiền lương theo kết quả và năng suất lao động tránh phân phối bình quân. Những người thực hiện các công việc phức tạp đòi hỏi trách nhiệm, trình độ chuyên môn cao, năng lực quản lý giỏi và đóng góp nhiều vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty thì được trả lương cao. Đãi ngộ và khuyến khích kịp thời những cán bộ, nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Giúp Công ty tuyển dụng và duy trì được cán bộ, nhân viên có năng lực.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người quản lý Doanh nghiệp:

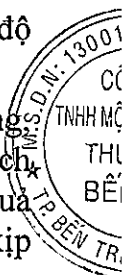
Đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Tiền lương đối với người quản lý công ty chuyên trách được xác định và trả gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý điều hành hoặc kiểm soát và có khống chế mức hưởng tối đa.

Quỹ tiền lương, thưởng của người quản lý công ty được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động. Hàng tháng, người quản lý được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán và chi trả vào cuối năm.

Tiền thưởng của người quản lý công ty được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát và được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

Tiền lương, tiền thưởng của Kiểm soát viên tại Công ty được trích nộp cho chủ sở hữu để hình thành quỹ chung, trên cơ sở đó chủ sở hữu chi trả cho Kiểm soát viên theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.



b. Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

Hàng năm căn cứ vào các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch sử dụng lao động, Công ty tiến hành xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch trình chủ sở hữu phê duyệt. Quỹ tiền lương kế hoạch của NLĐ được xác định căn cứ theo hướng dẫn của thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ LĐ TBXH về việc hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp:

Công ty tiến hành xây dựng quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp xác định trên cơ sở số người quản lý công ty chuyên trách và trình chủ sở hữu phê duyệt. Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý được xác định căn cứ theo hướng dẫn của thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ LĐ TBXH về việc hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với NLĐ :

Căn cứ vào quỹ lương kế hoạch đã được chủ sở hữu phê duyệt Công ty cân đối chi tạm ứng lương cho NLĐ, cuối năm căn cứ vào kết quả SXKD đã đạt được Công ty tiến hành xác định quỹ tiền lương thực hiện và báo cáo trình chủ sở hữu phê duyệt. Việc phân phối tiền lương NLĐ được thực hiện đúng theo quy chế của Công ty và quy định của Nhà Nước. Công ty trích lập quỹ dự phòng tiền lương cho năm sau không vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

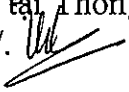
Công ty xây dựng quy chế thưởng cho NLĐ theo đúng quy định của Pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả SXKD, khuyến khích người có tài năng, có trình độ chuyên môn kỹ thuật, năng suất LĐ cao, đóng góp nhiều cho Công ty. Khi xây dựng quy chế thưởng có sự tham gia của BCH công đoàn Công ty và NLĐ. Căn cứ vào quỹ tiền thưởng và quy chế thưởng Công ty thực hiện thưởng cho NLĐ.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý DN:

Quỹ tiền lương và thù lao của người quản lý Công ty được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của NLĐ. Công ty thực hiện việc chi tạm ứng, phân phối tiền lương, tiền thưởng cho người quản lý theo quy chế trả lương, thù lao và quy chế thưởng của Công ty (hàng tháng người quản lý được tạm ứng bằng 80% của số tiền lương, thù lao tạm tính cho tháng đó, số 20% còn lại được quyết toán chi trả vào cuối năm). Việc trích, chuyển tiền lương, thù lao, tiền thưởng của kiểm soát viên được thực hiện đúng theo quy định và yêu cầu của chủ sở hữu.

1. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của DN

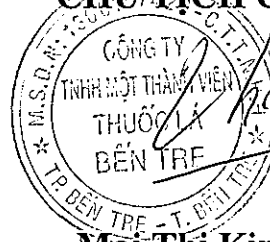
TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm 2020	
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
I	HẠNG CTY ĐƯỢC XẾP		2	2	2	2
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG					
1	Lao động	Người	194	194	194	201
2	Mức tiền lương bình quân cty chọn	1.000 đ/tháng	13.500	14.414	12.700	14.255
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	31.428,000	33.556,592	29.565,600	34.385,392
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	2.110	3.748,421	2.500	7.799,229
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	14.406,357	16.024,490	13.773,883	17.489,479
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DN					
1	Số người quản lý DN	Người	6	6	6	6
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr. đ/tháng	21,845	21,845	21,833	21,845
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	2.430,164	2.594,632	1.507,642	2.904,713
4	Mức tiền lương bình quân	Tr. đ/tháng	33,752	36,036	20,939	40,343
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	256,707	37,304	125,636	363,089
6	Quỹ phúc lợi	Triệu đồng		2.189,232	0	1.425,711
7	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	3,565		1,745	
8	Mức thu nhập bình quân	Tr. đ/tháng	37,317	66,960	22,684	65,187

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: Việc xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 của người lao động và người quản lý công ty đúng theo quy định được hướng dẫn tại Thông tư 26,27/2016/TT-BLĐ-TBXH, đảm bảo tiền lương gắn với hiệu quả SXKD./. 

Nơi nhận:

- Cty TLSC;
- Ban lãnh đạo cty;
- KSV;
- Lưu: VT, TCHC.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHỦ TỊCH CÔNG TY**



Mai Thị Kim Thoa